

Số: 265/2024/QĐST-HNGĐ

Sơn Dương, ngày 13 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 361/2024/TLST- HNGĐ, ngày 30 tháng 7 năm 2024, giữa:

*Nguyên đơn:* Ông Hoàng Văn V, sinh năm 1968; địa chỉ: Số E, đường N, phường R, Thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

*Bị đơn:* Bà Trần Thị Q, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Hoàng Văn V và bà Trần Thị Q.

*Giấy chứng nhận kết hôn số 14/2006 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 24/3/2006 cho ông Hoàng Văn V và bà Trần Thị Q.*

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về con chung:

- Giao cháu **Hoàng Yên V1**, sinh ngày 14/8/2008 và **Hoàng Gia H**, sinh ngày 02/9/2012 cho bà **Trần Thị Q** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ông **Hoàng Văn V** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.*

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

\* Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

\* Về án phí: Ông **Hoàng Văn V** tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001453 ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (nộp theo hình thức trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia ngày 30 tháng 7 năm 2024); Trả lại cho ông **Hoàng Văn V** 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà **Trần Thị Q** không phải nộp án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã Hồng Lạc (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Minh Khánh**